

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI

TS. NGUYỄN XUÂN CƯỜNG
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Bước sang thế kỷ XXI, Đảng Cộng sản và Trung Quốc đứng trước yêu cầu mới về nâng cao năng lực điều hành nền kinh tế thị trường XHCN, thúc đẩy xây dựng nền chính trị dân chủ XHCN, văn hóa tiến tiến XHCN, xã hội hài hòa XHCN và năng lực phán đoán tình hình, xử lý các tình trạng khẩn cấp... Bối cảnh mới đòi hỏi ĐCS Trung Quốc phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và đổi mới phương thức cầm quyền.

I. ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ NĂNG LỰC CẦM QUYỀN

Đảng Cộng sản Trung Quốc trải qua các thời kỳ lớn: thời kỳ cách mạng (1921-1949), thời kỳ xây dựng CNXH (1949-1978), thời kỳ cải cách mở cửa và hội nhập quốc tế (1979 đến nay). Việc nâng cao năng lực cầm quyền và đổi mới phương

thức cầm quyền của Đảng có một bước ngoặt mới khi Đại hội XV Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 1997) xác định mục tiêu chiến lược xây dựng Nhà nước pháp trị XHCN: Mọi công việc của đất nước đều được tiến hành theo pháp luật, làm cho dân chủ XHCN từng bước được thể chế hóa, pháp luật hóa, làm cho thể chế và pháp luật không bị thay đổi theo sự thay đổi người lãnh đạo; đảm bảo tính ổn định và tính liên tục của đường lối cơ bản của Đảng và Nhà nước, Đảng không trực tiếp ra lệnh mà phải vận dụng pháp chế để biến chủ trương của Đảng thành ý chí của Nhà nước, dựa vào pháp chế để thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, Đảng phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật chứ không được đứng trên pháp luật.

Bước sang thế kỷ XXI, trước những biến đổi mới của tình hình quốc tế, trong nước, Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2002) đã chính thức xác nhận tư

tưởng “Ba đại diện” cùng với Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận Đặng Tiểu Bình là tư tưởng chỉ đạo của toàn Đảng. Văn kiện Đại hội XVI khẳng định: Tư tưởng “Ba đại diện” là “vũ khí lý luận” tăng cường và cải tiến công tác xây dựng Đảng, thúc đẩy CNXH ở Trung Quốc, là cái gốc để lập Đảng, cơ sở của cầm quyền và cội nguồn của sức mạnh, bản chất của nó là “cầm quyền vì dân”⁽¹⁾. Tư tưởng “ba đại diện” ra đời và trở thành tư tưởng chỉ đạo lâu dài, đặt ra những yêu cầu mới đối với việc cải cách và hoàn thiện phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc, bao gồm: *Một là*, tính tiên tiến là tính chất của Đảng Cộng sản Trung Quốc, thể hiện ở “hai tính tiên phong”, tức là Đảng Cộng sản Trung Quốc là đội tiên phong của giai cấp công nhân Trung Quốc, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân Trung Quốc và dân tộc Trung Hoa; *hai là*, bản chất của Đảng là lập Đảng vì công, cầm quyền vì dân; *ba là*, sự phát triển về đường lối tư tưởng từ giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị và sau đó là tiến cùng thời đại; *bốn là*, tư tưởng xây dựng nhà nước pháp quyền, kết hợp giữa quản lý đất nước theo pháp luật và theo đạo đức.

Nhằm tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền, ĐCS Trung Quốc xác định: lấy Đảng và tổ chức Đảng làm chủ thể; lấy lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng “Ba đại diện” làm chỉ đạo, không ngừng nhận thức sâu hơn về quy luật cầm quyền của ĐCS, kiên trì lập Đảng vì công, cầm quyền vì dân; lấy cầm

quyền khoa học, cầm quyền lâu dài làm mục tiêu, lấy nâng cao “5 năng lực” của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp làm trọng điểm, lấy cải cách và hoàn thiện thể chế lãnh đạo và thể chế làm việc của Đảng làm bảo đảm, thúc đẩy toàn diện công tác xây dựng Đảng; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và năng lực cầm quyền của Đảng, nâng cao năng lực phòng chống tham nhũng và ngăn chặn rủi ro, kiên trì tiến lên con đường XHCN đặc sắc Trung Quốc.

Ngày 22-8-2004, tại Lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Đặng Tiểu Bình, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào nêu lên 6 phạm trù cầm quyền: “lấy xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng làm trọng điểm, nỗ lực trên các phương diện chủ trương, cơ sở, phương lược, thể chế, phương thức, nguồn lực và môi trường cầm quyền của Đảng, tăng cường toàn diện và cải tiến xây dựng tư tưởng, tổ chức, tác phong, chế độ của Đảng”⁽²⁾.

Tháng 9-2004, Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ra nghị quyết chuyên đề: “*Nghị quyết về việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng*”. Ngày 18-9-2009, Hội nghị Trung ương 4 khóa XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc công bố “*Nghị quyết về một số vấn đề quan trọng tăng cường và cải tiến xây dựng Đảng trước tình hình mới*”.

Có thể thấy, ĐCS Trung Quốc luôn ý thức về nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng, không ngừng tìm kiếm và giữ gìn tính tiên tiến của Đảng, luôn tìm kiếm vị trí tiên phong, đi trước thời đại.

II. ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC KHÔNG NGỪNG ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, PHƯƠNG THỨC CẨM QUYỀN

1. Xác định phương châm cầm quyền khoa học, dân chủ và theo pháp luật

Kể từ khi thành lập (năm 1921) đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã cùng với đất nước và nhân dân Trung Quốc trải qua nhiều thăng trầm lịch sử. Vai trò lãnh đạo của Đảng cũng nhiều lần được thử thách, trải nghiệm từ một Đảng cách mạng sang một Đảng cầm quyền lãnh đạo công cuộc xây dựng đất nước. Từ cải cách mở cửa đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc không ngừng nỗ lực thay đổi phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo công cuộc cải cách mở cửa, xây dựng hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, nhà nước pháp trị và toàn cầu hóa kinh tế.

Bước sang đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc chính thức gia nhập WTO (năm 2001), hội nhập sâu rộng vào kinh tế quốc tế. Nhằm thích ứng với những yêu cầu của tình hình trong và ngoài nước, Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2002) đã nêu lên nhiệm vụ “cải cách và hoàn thiện phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng”⁽³⁾. Đây là Đại hội đầu tiên đề ra khái niệm “cầm quyền theo pháp luật, thể hiện một sự nhận thức mới, sâu sắc hơn đối với phương châm “quản lý đất nước theo pháp luật” nêu lên từ Đại hội XV. Đồng thời đây cũng là một nguyên tắc chỉ đạo quan trọng trong cải cách và hoàn thiện phương thức lãnh đạo và

phương thức cầm quyền của Đảng trong giai đoạn mới.

Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 9 năm 2004) đã cụ thể hóa hơn nữa công tác tăng cường và cải tiến sự lãnh đạo của Đảng. Nghị quyết đưa ra 5 nội dung chủ yếu, cũng là 5 giải pháp quan trọng để cập toàn diện vấn đề nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và đối ngoại. Việc nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trên 5 lĩnh vực này cũng chính là nhằm thích ứng với những biến đổi phức tạp trong thời kỳ then chốt thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội khá giả toàn diện vào năm 2020 và hiện đại hóa Trung Quốc vào giữa thế kỷ này.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI nêu rõ nội hàm năng lực cầm quyền của Đảng: “Năng lực cầm quyền của Đảng là bản lĩnh đưa ra và vận dụng đúng đắn lí luận, đường lối, phương châm, chính sách, sách lược, lãnh đạo chế định và thực thi Hiến pháp, pháp luật, áp dụng chế độ lãnh đạo và phương thức lãnh đạo khoa học, động viên và lãnh đạo nhân dân quản lí các công việc nhà nước, xã hội, sự nghiệp kinh tế, văn hóa; quản lí Đảng, quản lí đất nước và quản lí quân đội có hiệu quả, xây dựng đất nước XHCN hiện đại hóa”⁽⁴⁾.

Cầm quyền khoa học là chỉ việc trong quá trình cầm quyền kết hợp với tìm tòi và tuân thủ quy luật cầm quyền của Đảng Cộng sản, quy luật xây dựng CNXH, quy luật phát triển của xã hội loài người, với tư tưởng, chế độ và phương pháp khoa học lãnh đạo sự nghiệp XHCN đặc sắc Trung

Quốc. Cầm quyền khoa học là dùng tư tưởng khoa học, chế độ khoa học, phương pháp khoa học để lãnh đạo sự nghiệp XHCN đặc sắc Trung Quốc⁽⁵⁾.

Cầm quyền dân chủ là chỉ trong quá trình cầm quyền phải kiên trì cầm quyền vì nhân dân, dựa vào nhân dân, ủng hộ và bảo đảm vai trò làm chủ của nhân dân, kiên trì và hoàn thiện chuyên chính dân chủ nhân dân, chế độ tập trung dân chủ, phát triển dân chủ trong Đảng để lôi kéo dân chủ nhân dân, làm lớn mạnh mặt trận thống nhất yêu nước. Cầm quyền dân chủ là kiên trì cầm quyền vì dân, cầm quyền dựa vào dân, ủng hộ và bảo đảm việc nhân dân làm chủ, thúc đẩy chế độ hóa, qui phạm hóa và trình tự hóa dân chủ chính trị XHCN, kiện toàn chế độ dân chủ, phong phú hình thức dân chủ, mở rộng kênh dân chủ, bảo đảm các quyền lợi dân chủ của người dân⁽⁶⁾.

Cầm quyền theo pháp luật là kiên trì quản lý đất nước theo pháp luật, lãnh đạo lập pháp, gương mẫu tuân thủ pháp luật, bảo đảm chấp hành pháp luật, không ngừng thúc đẩy pháp chế hóa và quy phạm hóa đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội⁽⁷⁾.

Với tư cách là Đảng cầm quyền, nhiệm vụ của Đảng Cộng sản Trung Quốc là phải lãnh đạo nhân dân chế định và thực thi pháp luật, chứ không thể dùng quyền lực của mình để thay thế chính quyền, thay thế pháp luật. Đây là một khâu then chốt trong quá trình xây dựng nhà nước pháp trị XHCN. Xuất phát từ cơ sở nhận thức này, tháng 9-2004, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nêu lên mục tiêu của

Nghị quyết này là nhằm nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, tăng cường và cải thiện sự lãnh đạo của Đảng. Nghị quyết còn đề xuất 3 mục tiêu lớn là khoa học, dân chủ và cầm quyền theo pháp luật. Từ đó, cầm quyền theo pháp luật trở thành một trong ba mục tiêu lớn để thay đổi cách thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Điều này thể hiện việc không ngừng tìm tòi và đi sâu thực hiện lý luận “dĩ pháp trị quốc” của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong thời kỳ lịch sử mới, là bước nhảy vọt có tính lịch sử trong phương thức cầm quyền của Đảng. Cầm quyền theo pháp luật chính là sự phát triển phong phú thêm chiến lược cơ bản “dĩ pháp trị quốc”, mang lại sức sống mới và không gian phát triển mới cho chiến lược này.

Mối quan hệ giữa “dĩ pháp trị quốc” với “cầm quyền theo pháp luật” được thể hiện khá rõ nét trên một số khía cạnh sau: *Thứ nhất*, cầm quyền theo pháp luật là hạt nhân của “dĩ pháp trị quốc”; *Thứ hai*, cầm quyền theo pháp luật là tiền đề để thực hiện “dĩ pháp trị quốc”; *Thứ ba*, “dĩ pháp trị quốc” tạo không gian cho cầm quyền theo pháp luật, đồng thời cũng đặt ra những yêu cầu thời đại mới đối với cầm quyền theo pháp luật.

Muốn thực sự “cầm quyền theo pháp luật” đòi hỏi Đảng Cộng sản Trung Quốc phải có ba sự chuyển biến lớn về phương thức cầm quyền: *Một là*, chuyển biến từ chủ yếu dựa vào chính sách sang chủ yếu dựa vào pháp luật; *hai là*, chuyển biến từ nhấn mạnh đến việc nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật sang vừa nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật, vừa chủ động sáng tạo và vận dụng pháp luật; *ba là*, chuyển biến từ

tách rời thực hiện tăng cường xây dựng chế độ với lãnh đạo xây dựng pháp trị sang thống nhất thúc đẩy cả hai nhiệm vụ này, nhằm đẩy nhanh tiến trình xây dựng nhà nước pháp trị XHCN ở Trung Quốc.

Hội nghị Trung ương 4 khóa XVII Đảng Cộng sản (tháng 9 năm 2009) nhấn mạnh, kiên trì coi việc xây dựng năng lực cầm quyền và xây dựng tính tiên tiến là hướng đi chính, đảm bảo Đảng không chỉ tiến cùng thời đại mà còn phải đi trước thời đại. Đây là một sự nhận thức mới có tính đột phá của Đảng Cộng sản Trung Quốc bởi là Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Trung Quốc cần phải đi trước thời đại nhằm đề ra những định hướng, đường lối cho sự phát triển chung của đất nước.

Có thể thấy, cầm quyền dân chủ, khoa học và theo pháp luật là kinh nghiệm đồng thời cũng là định hướng trong nâng cao năng lực cầm quyền và lãnh đạo của ĐCS Trung Quốc.

2. Đổi mới quan hệ giữa Đảng và Nhà nước

Quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, trước hết xác định vai trò của Đảng. ĐCS Trung Quốc là Đảng lãnh đạo về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chức năng chủ yếu của Đảng là “bao quát toàn cục, phối hợp các bên, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo trong các tổ chức cùng cấp”⁽⁸⁾. Đảng bao quát toàn cục có nghĩa là kiên trì nắm phương hướng, bàn việc lớn, quản lý toàn cục, tập trung tinh lực vào các vấn đề lớn có tính tổng thể, tính chiến lược và tầm xa.

Sự thay đổi phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, bao gồm hai phương diện: *Một là*, chuyển từ chỗ chủ yếu dựa vào chính sách sang dựa vào pháp

chế; *hai là*, chuyển từ lãnh đạo bao biện làm thay tất cả sang có sự kết hợp hữu cơ giữa lãnh đạo vĩ mô với lãnh đạo cụ thể. Trên phương diện thứ nhất, Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra phương châm chiến lược “quản lý đất nước bằng pháp luật” (dĩ pháp trị quốc). Đây là tổng kết được rút ra từ kinh nghiệm và bài học phát triển chính trị ở Trung Quốc, đồng thời cũng là sự tiếp thu thành quả văn minh chính trị nhân loại. Có thể nói, đây là phương hướng cơ bản của việc thay đổi phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và xây dựng nhà nước pháp trị ở Trung Quốc. Trên phương diện thứ hai, Đảng chỉ “quản” những việc lớn, những vấn đề có tính phương hướng, đường lối, phương châm chính sách... Nhưng mặt khác, để những phương châm, chính sách lớn này đi vào thực tiễn, Đảng cũng phải có những chỉ đạo cụ thể, chi tiết. Thực hiện tốt mối quan hệ giữa lãnh đạo trực tiếp và lãnh đạo gián tiếp, phát huy vai trò phối hợp. Bên cạnh đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc còn đề cao uy tín của Đảng trong quần chúng nhân dân, coi đó là một nhân tố quan trọng trong việc chuyển đổi phương thức lãnh đạo của Đảng. Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc nhấn mạnh: “Căn cứ vào nguyên tắc Đảng bao quát toàn cục, điều phối các bên, đưa quan hệ giữa đảng uỷ với Đại hội đại biểu nhân dân, chính quyền, Hội nghị hiệp thương chính trị và đoàn thể nhân dân vào quy củ...”⁽⁹⁾. Từ đó đặt ra yêu cầu định rõ chức năng của Đảng và Nhà nước, làm cho sự vận hành của Đảng và Nhà nước được hài hoà, không chồng chéo, lấn sân nhau.

Theo đó, quan hệ giữa Đảng và cơ quan lập pháp phải làm thế nào để thông qua phương thức quy phạm hoá, chế độ hoá thực hiện sự lãnh đạo cơ quan lập pháp Nhà nước. Nghĩa là đường lối, phương châm, chính sách của Đảng được thông qua cơ quan lập pháp, trải qua trình tự pháp định, nâng lên thành pháp luật của Nhà nước, làm cho chủ trương của Đảng trở thành ý chí Nhà nước, chứ không phải dùng trực tiếp nghị quyết, chính sách của Đảng thay thế cho pháp luật Nhà nước. Chính vì vậy, phải đảm bảo cho Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc (Quốc hội), cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước, độc lập làm chức năng lập pháp của mình. Báo cáo Đại hội XVI đã nêu rõ: “Ủng hộ Quốc hội, căn cứ vào luật định, thực hiện chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước, thông qua trình tự pháp định, làm cho chủ trương của Đảng trở thành ý chí của Nhà nước, làm cho người được tổ chức Đảng đề cử trở thành người lãnh đạo của cơ quan quyền lực thực hiện chức năng pháp định”⁽¹⁰⁾. Trong quá trình Quốc hội thi hành các quyền của mình, ý chí của Đảng và chủ trương của Quốc hội về bản chất là giống nhau. Nhưng trong thực tiễn, cũng có thể có lúc nảy sinh mâu thuẫn, lúc đó cần phải đặt ý chí của nhân dân lên hàng đầu.

Mối quan hệ giữa Đảng và Đại hội đại biểu nhân dân là mối quan hệ quan trọng, bởi đây chính là cơ quan sẽ cụ thể hoá các đường lối chính sách của Đảng thành pháp luật. Trong những năm gần đây sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan lập pháp luôn được đổi mới, cụ thể: *Thứ nhất*, lãnh đạo của cơ quan lập pháp luôn tham gia

cấp uỷ của tổ chức Đảng tương đương. Cho đến nay, hầu hết chủ tịch Đại hội đại biểu nhân dân đều tham gia vào các tổ chức Đảng tương đương. “Nhiều địa phương bí thư hoặc Phó Bí thư tổ chức Đảng (tỉnh uỷ, huyện uỷ, thành uỷ) kiêm chức Chủ tịch Đại hội đại biểu nhân dân”⁽¹¹⁾. Thông qua sự tham gia của người đứng đầu các cơ quan lập pháp từ trung ương đến địa phương, sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan này được kịp thời và đầy đủ hơn. Tuy nhiên, cũng cần nhấn mạnh rằng, sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan lập pháp chỉ là sự lãnh đạo về mặt đường lối, chính sách, tư tưởng và tổ chức. Đảng chỉ lãnh đạo trên cơ sở nguyên tắc nắm đại cục và điều tiết các mặt. Thời gian gần đây, Đảng hết sức coi trọng công tác xây dựng và kiện toàn cơ chế khoa học hoá, quy phạm hoá, chế độ hoá, quy phạm mối quan hệ giữa Đảng và Đại hội đại biểu nhân dân, bảo đảm cho cơ quan lập pháp chịu trách nhiệm độc lập, điều tiết nhất trí trong triển khai công tác của mình. “Sự lãnh đạo của Đảng là bao quát chứ không bao trùm, điều tiết mà không phải làm thay. Đảng uỷ luôn nắm phương hướng, xem xét đại sự, quản đại cục, thực hiện sự lãnh đạo một cách có hiệu quả trên các phương diện chính trị, tư tưởng và tổ chức”⁽¹²⁾. *Thứ hai*, bảo đảm cho cơ quan lập pháp được độc lập trong công tác, tự chịu trách nhiệm và phối hợp với các cơ quan khác, hình thành sức mạnh tổng hợp và cơ chế giám sát lẫn nhau giữa Đảng với các cơ quan và giữa các cơ quan với nhau. Luật Tổ chức Đại hội đại biểu nhân dân và Chính phủ nhân dân các cấp đã quy định rõ các quyền hạn của cơ quan lập pháp. Điều này đã giúp cho

các cơ quan lập pháp có cơ sở pháp lý để tiến hành hoạt động chuyên môn một cách độc lập mà không phải chịu sự chi phối của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào.

Trong mối quan hệ giữa Đảng và Chính phủ, chức năng của Đảng và chức năng của chính quyền trong giai đoạn trước không phân định rõ ràng. Đây là mối quan hệ giữa lãnh đạo và bị lãnh đạo, song Đảng không được tùy tiện can thiệp vào công việc của chính quyền. Trong khi xử lý những công việc thuộc về phạm vi chức năng của cơ quan hành chính thì làm việc theo luật pháp. Tổ chức Đảng không trực tiếp can dự hoặc bao biện công việc cụ thể của chính quyền mà cần phải tăng thêm sự giám sát đối với các quan chức và nhân viên chính quyền. Hiến pháp nước CHND Trung Hoa quy định, cơ quan hành chính cao nhất của Trung Quốc là Quốc vụ viện (tức Chính phủ).

Bước sang thế kỷ XXI, Trung Quốc đã đẩy mạnh đổi mới quan hệ giữa Đảng và Nhà nước. Đối với các ban ngành của Đảng và bộ ngành của chính quyền có chức năng hay nhiệm vụ gần nhau, ĐCS Trung Quốc tiến hành thu gọn các đầu mối, ví như xóa bỏ Ủy ban doanh nghiệp Trung ương, Ủy ban Tiền tệ Trung ương. Thành lập và chuyển một số chức năng của các ủy ban trước đó cho các đơn vị mới của Chính phủ, ví như Ủy ban giám sát tài sản quốc hữu hay Ủy ban giám sát ngân hàng thuộc Quốc vụ viện. Tại các cấp tỉnh và thành phố, Ban giáo dục, Ban Dân phố, Ban nông nghiệp, Ban công nghiệp, Ban tiền tệ... của tỉnh ủy hay thị ủy đều được đưa về các sở, ngành trực thuộc chính quyền tỉnh hoặc thành phố.

Vai trò và chức năng của Chính phủ được xác định là “điều tiết kinh tế, giám sát thị trường, quản lý xã hội và phục vụ công cộng”⁽¹³⁾. Đẩy mạnh chuyển biến chức năng của chính quyền, nâng cao năng lực và trình độ phục vụ công của chính quyền, thực hiện bước chuyển biến từ “chính quyền toàn năng” sang “chính quyền hữu hạn”, từ “chính phủ quản lý” sang “chính phủ phục vụ”. Cải cách các cơ quan quản lý theo hướng chia thành các cơ quan quyết sách, cơ quan chấp hành và cơ quan giám sát.

Nói tóm lại, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng và nhà nước, cần phải đưa các chủ trương của Đảng phải trở thành ý chí của Nhà nước, phải do các cơ quan Nhà nước (như Đại hội đại biểu nhân dân) thông qua trình tự pháp định, biến thành các văn bản pháp quy. Sau đó, lại do các cơ quan này tổ chức thực hiện. Với phương thức này, địa vị cầm quyền của Đảng sẽ được thể hiện, chủ trương của Đảng và ý chí của nhân dân sẽ được thống nhất.

3. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan tư pháp.

Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xác định “đi sâu cải cách thể chế tư pháp, ưu hoá việc phân phối chức năng quyền hạn tư pháp, quy phạm hành vi tư pháp, xây dựng chế độ tư pháp XHCN công bằng, quyền uy và hiệu quả cao, bảo đảm cho cơ quan xét xử, cơ quan kiểm sát độc lập, công bằng trên cơ sở pháp luật trong hoạt động xét xử và kiểm sát. Tăng cường xây dựng đội ngũ làm công tác chính pháp, thực hiện việc chấp hành pháp luật nghiêm chỉnh, công bằng, văn

minh”. Để thực hiện được những mục tiêu này, ngay từ khi bước vào giai đoạn cải cách sâu hơn thể chế tư pháp (xác định từ Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2002), Đảng Cộng sản Trung Quốc đã có sự đổi mới trong phương thức lãnh đạo và chỉ đạo đối với các hoạt động của cơ quan tư pháp.

Trong quan hệ giữa Đảng và cơ quan tư pháp, đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với cơ quan tư pháp về phương hướng, đường lối, phương châm chính sách, tăng cường bảo đảm tính công bằng của cơ quan tư pháp. Hiến pháp nước CHND Trung Hoa quy định: “Toà án nhân dân có quyền xét xử độc lập theo quy định của pháp luật”; “Viện kiểm sát nhân dân có quyền kiểm sát độc lập theo quy định của pháp luật”; “không chịu sự can thiệp của cơ quan hành chính, đoàn thể xã hội và cá nhân”. Về lý luận, chính sách của Đảng và pháp luật là đồng nhất. Tuy nhiên, trong thực tiễn, có thể xảy ra trường hợp chính sách và một bộ phận pháp luật mâu thuẫn nhau, khi đó cần phải lấy pháp luật làm tiêu chuẩn.

4. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Chính hiệp

Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Chính hiệp toàn quốc là tổ chức mặt trận thống nhất của nhân dân yêu nước, là cơ quan quan trọng trong hiệp thương chính trị và hợp tác đa Đảng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, là hình thức quan trọng để phát huy dân chủ XHCN trong đời sống chính trị Trung Quốc. Xác định được vai trò quan trọng của Chính hiệp và để tổ chức chính trị này có thể phát huy

vai trò then chốt trong quá trình hiệp thương chính trị, thời gian qua, Trung Quốc đã hết sức coi trọng công tác đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Chính hiệp. Ngày 8-2-2006 Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành văn kiện “*Ý kiến về việc tăng cường công tác Chính hiệp nhân dân*”, khẳng định: *Thứ nhất*, sự nghiệp Chính hiệp nhân dân là một bộ phận cấu thành quan trọng của sự nghiệp XHCN đặc sắc Trung Quốc. *Thứ hai*, cần phải làm tốt công tác hiệp thương chính trị của Chính hiệp nhân dân. *Thứ ba*, tích cực thúc đẩy giám sát dân chủ của Chính hiệp nhân dân. *Thứ tư*, triển khai công tác tham chính nghị chính của Chính hiệp nhân dân. *Thứ năm*, thực hiện tốt công tác tự xây dựng của Chính hiệp nhân dân. *Thứ sáu*, tăng cường và hoàn thiện sự lãnh đạo của Đảng đối với Chính hiệp nhân dân.

Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng đã chỉ ra: “Kiên trì công tác Chính hiệp nhân dân trên cơ sở thực thi hai chức năng chủ yếu là đoàn kết và dân chủ, thúc đẩy công tác hiệp thương chính trị, giám sát dân chủ và xây dựng chế độ tham chính nghị chính, đưa nội dung hiệp thương chính trị vào trình tự quyết sách, hoàn thiện cơ chế giám sát dân chủ, nâng cao hiệu quả tham chính nghị chính, tăng cường tự hoàn thiện Chính hiệp, phát huy tác dụng quan trọng trong việc điều tiết quan hệ, tập trung sức mạnh, kiến nghị chính sách, phục vụ đại cục”⁽¹⁴⁾.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, công tác Chính hiệp trong những năm gần đây đã đi vào thực chất, đạt được hiệu quả cao hơn. “Các kiến nghị

của Chính hiệp đã trở thành những căn cứ quan trọng để Đảng và Nhà nước đưa ra các quyết sách quan trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của quảng đại quần chúng nhân dân”⁽¹⁵⁾.

Tăng cường hợp tác và hiệp thương với các Đảng phái dân chủ là một trong những vấn đề quan trọng trong đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa là Đảng cầm quyền, vừa là hạt nhân lãnh đạo sự nghiệp xây dựng CNXH ở Trung Quốc. Các Đảng phái chính trị là Đảng tham chính, là liên minh chính trị của một bộ phận người lao động XHCN và một bộ phận người yêu nước bảo vệ CNXH. Các Đảng phái này chịu sự lãnh đạo, cùng hợp tác với Đảng Cộng sản Trung Quốc trong xây dựng CNXH đặc sắc Trung Quốc. Chính vì vậy, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc là lãnh đạo về chính trị, tức là sự lãnh đạo về nguyên tắc chính trị, phương hướng chính trị và những phương châm chính sách quan trọng. “Tồn tại lâu dài, giám sát lẫn nhau, đối xử chân thành, vinh nhục cùng chịu” (gọi tắt là phương châm 16 chữ) là phương châm cơ bản của sự hợp tác giữa ĐCS Trung Quốc và các Đảng phái dân chủ ở đất nước này.

5. Đổi mới quan hệ giữa Đảng với các tổ chức, đoàn thể xã hội.

Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với các tổ chức, đoàn thể xã hội là sự lãnh đạo về chính trị, thể hiện ở chỗ nắm vững phương hướng chính trị của tổ chức xã hội, giám sát việc tổ chức xã hội tuân thủ quy phạm đạo đức xã hội và pháp

luật. Sự quản lý của Đảng đối với tổ chức xã hội chủ yếu là dựa vào ảnh hưởng về chủ trương, đường lối. Nhìn chung, phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với các tổ chức đoàn thể là: “Ưng hộ họ triển khai công tác theo pháp luật và điều lệ của mình, trở thành những chiếc cầu nối gắn liền Đảng với đông đảo quần chúng nhân dân một cách tốt hơn.”⁽¹⁶⁾

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIÊN PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO VÀ CẦM QUYỀN CỦA ĐCS TRUNG QUỐC

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XVII khẳng định: “Không có Đảng Cộng sản Trung Quốc thì không có nước Trung Quốc mới, không có CNXH đặc sắc Trung Quốc. Giải quyết tốt tình hình Trung Quốc, then chốt là ở Đảng. Kiên trì con đường XHCN đặc sắc Trung Quốc, thúc đẩy hiện đại hóa XHCN, thực hiện sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa thì phải kiên trì không dao động sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc”⁽¹⁷⁾.

Tuy nhiên, Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng nhận thức được rằng “tính tiên tiến và địa vị cầm quyền của Đảng đều không phải chỉ làm một lần là có được mãi mãi, nhất thành bất biến. Tiên tiến trước đây không có nghĩa là bây giờ tiên tiến, tiên tiến bây giờ không có nghĩa là tiên tiến vĩnh viễn; quá khứ có không có nghĩa là bây giờ có, bây giờ có không có nghĩa là có mãi mãi”⁽¹⁸⁾. Những thay đổi của tình hình thế giới, tình hình trong nước và bản thân Đảng đặt ra những yêu cầu mới đối với việc xây dựng Đảng. Nhiệm vụ xây dựng Đảng, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng còn lâu dài, phức tạp và nghiêm

trọng, đòi hỏi Đảng Cộng sản Trung Quốc phải đi trước thời đại, luôn là hạt nhân lãnh đạo công cuộc xây dựng CNXH đặc sắc Trung Quốc.

Trước những yêu cầu mới đó, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra “4 chú trọng, 4 thử thách, 6 kinh nghiệm cơ bản, 4 yêu cầu, 4 chấn hưng”. Đây cũng chính là những phương hướng chủ yếu của công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Bốn chú trọng được coi là điểm đặt chân để tăng cường và cải tiến công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới. Đó là: *Chú trọng giải phóng tư tưởng*, kiên trì giải phóng tư tưởng, thúc đẩy phát triển khoa học, thúc đẩy xã hội hài hòa; *chú trọng nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng*, duy trì và phát triển tính tiên tiến của Đảng; *chú trọng tăng cường tính sử mạng* và tinh thần trách nhiệm của toàn Đảng không ngừng phấn đấu vì sự nghiệp của Đảng và nhân dân; chú trọng duy trì mối liên hệ máu thịt với quần chúng nhân dân.

Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nêu ra yêu cầu “*lấy tinh thần cải cách sáng tạo thúc đẩy toàn diện công trình mới xây dựng Đảng*”. Theo các học giả, 4 chú trọng tại Hội nghị Trung ương 4 lần này là để nhằm thực hiện quán triệt “tái thúc đẩy” đã đề ra tại Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc⁽¹⁹⁾. Nói cách khác, bốn chú trọng là nhằm nâng cao trình độ khoa học hóa công tác xây dựng Đảng.

Bốn yêu cầu chỉ ra phương hướng chỉ đạo cho việc xây dựng chính đảng mô hình

học tập Mác-xít. Đó là một chính Đảng được vũ trang bằng lý luận khoa học, có tầm nhìn thế giới, nắm bắt quy luật, có tinh thần sáng tạo. Hội nghị Trung ương 4 khóa XVII nêu rõ, thế giới đang thay đổi, tình thế ngày càng phát triển, CNXH đặc sắc Trung Quốc đi vào chiều sâu, không ngừng học tập, học tập tốt, nỗ lực nắm bắt và vận dụng mọi tư tưởng mới, tri thức mới, kinh nghiệm mới khoa học là nhân tố quyết định Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể đi trước thời đại, dẫn dắt Trung Quốc phát triển được hay không. Quá trình trưởng thành của Đảng chính là quá trình học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác và vận dụng nhằm giải quyết những vấn đề thực tế của Trung Quốc, lãnh đạo nhân dân Trung Quốc không ngừng tiến hành cách mạng, xây dựng và cải cách. Nội dung chính trong xây dựng chính Đảng mác xít theo mô hình học tập là Trung Quốc hóa, thời đại hóa, đại chúng hóa chủ nghĩa Mác, lấy hệ thống lý luận CNXH đặc sắc Trung Quốc để vũ trang toàn Đảng, triển khai giáo dục học tập giá trị hạt nhân của CNXH, xây dựng các tổ chức kiểu học tập.

Bốn chấn hưng liên quan đến việc xây dựng tác phong, hình tượng của Đảng. Tác phong của Đảng liên quan đến hình tượng của Đảng, liên quan đến mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân. Hiện nay, trong Đảng tồn tại không ít những vấn đề không thích hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, không phù hợp với tính chất và tôn chỉ của Đảng. Nghị quyết nhấn mạnh: “Những vấn đề này làm cho sức sáng tạo, sức quy tụ và sức chiến đấu của Đảng suy yếu nghiêm trọng, gây tổn hại nghiêm trọng đến mối quan hệ máu

thịt giữa Đảng với quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc thực hiện sứ mệnh cầm quyền và củng cố địa vị cầm quyền của Đảng”. Do đó, cần đẩy mạnh hơn nữa xây dựng tác phong của Đảng. “Chấn hưng tác phong liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, chấn hưng tác phong theo đuổi làm việc thực, chấn hưng tác phong phấn đấu gian khổ, chấn hưng tác phong phê bình và tự phê bình”. Bốn chấn hưng này thống nhất với “ba tác phong” “lý luận liên hệ với thực tiễn, liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, phê bình và tự phê bình” do Đảng Cộng sản Trung Quốc đề xướng.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA TRUNG QUỐC

1. Xác định rõ phương châm cầm quyền khoa học, dân chủ và theo pháp luật

Đảng Cộng sản Trung Quốc kể từ khi ra đời (năm 1921) đến nay đã trải qua 60 năm cầm quyền. Giai đoạn trước và sau cải cách mở cửa (1978), phương thức lãnh đạo và cầm quyền cho thấy, chức năng của Đảng và chính quyền gần giống nhau, Đảng bao biện, làm thay chức năng của chính quyền và doanh nghiệp, Đảng lãnh đạo toàn diện và trực tiếp, quyền lãnh đạo tập trung vào bí thư, dễ dẫn tới tình trạng “nhân trị”, coi trọng chính sách hơn pháp luật, dựa vào các phong trào quần chúng hơn là dựa vào xây dựng chế độ, thể chế⁽²⁰⁾.

Phương thức lãnh đạo và cầm quyền truyền thống làm cho Đảng rơi vào các sự vụ cụ thể, không thể tập trung tinh lực vào chế định chủ trương chính sách lớn, không thể tập trung vào xây dựng Đảng, quản lý đảng viên; làm trở ngại sự vận hành động

lập của các cơ quan nhà nước, bộ máy công kênh, hiệu quả không cao; Đảng ngày càng gặp khó khăn trong công tác quản lý hành chính, xã hội, không có lợi cho tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; các tổ chức Đảng trở thành đại biểu cho lợi ích của ngành và khu vực,...⁽²¹⁾ Tổng kết kinh nghiệm 55 năm cầm quyền, ĐCS Trung Quốc chỉ rõ “cầm quyền khoa học, dân chủ và theo pháp luật” chính là kinh nghiệm quý báu⁽²²⁾. Đây cũng chính là kết quả của quá trình không ngừng nâng cao nhận thức về đổi mới phương thức lãnh đạo và cầm quyền của Đảng. Đây cũng chính là định hướng trong đổi mới phương thức cầm quyền và lãnh đạo của Đảng.

2. Xử lý đúng đắn quan hệ giữa Đảng và Nhà nước

Quan hệ giữa Đảng và Nhà nước là một trong những nội dung cốt lõi của thể chế chính trị, là vấn đề “nóng và khó” bấy lâu nay ở Trung Quốc. Giải quyết quan hệ giữa Đảng và Nhà nước là việc định rõ vai trò, chức năng của Đảng và Nhà nước. ĐCS Trung Quốc xác định, Đảng là hạt nhân lãnh đạo, Nhà nước là trung tâm quyền lực, có vai trò lập pháp, hành pháp và tư pháp. Báo cáo Đại hội XVI chỉ rõ: “Phương thức lãnh đạo Nhà nước và xã hội là chế định phương châm chính sách lớn, nêu kiến nghị lập pháp, giới thiệu cán bộ cốt cán, tuyên truyền tư tưởng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng và đảng viên...”⁽²³⁾.

Trong quan hệ giữa Đảng và chính quyền, cần xác định rõ vai trò và chức năng của chính quyền. ĐCS Trung Quốc đã xác định rõ định hướng chức năng của

chính quyền là điều tiết kinh tế, giám sát thị trường, quản lý xã hội và phục vụ công cộng. Chính quyền các cấp đang hướng tới mục tiêu chính quyền pháp trị và phục vụ.

Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc (Quốc hội) là chế độ chính trị cơ bản của Trung Quốc. Xây dựng và kiện toàn Quốc hội chính là tăng cường vai trò làm chủ của nhân dân. Những năm qua, Quốc hội Trung Quốc đã tiến hành đổi mới trên nhiều phương diện. Chức năng đại diện cho ý chí của quần chúng nhân dân, thực hiện quyền lực giám sát và ban hành pháp luật được đẩy mạnh. Theo số liệu thống kê của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá X, tính đến hết thời gian trình đề án theo quy định của Quốc hội, cơ quan này đã trình 796 đề án, trong đó, số lượng đề án do liên danh 30 đại biểu trở lên trình là 794 đề án, do đoàn đại biểu trình là 2 đề án. Trong số các đề án do Quốc hội trình có 794 đề án pháp luật, đề án sửa đổi hoàn thiện pháp luật chiếm 54%, ban hành dự thảo pháp luật mới chiếm 46%⁽²⁴⁾. Tính đến kỳ họp thứ 2 Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khoá XI, cơ quan này đã trình 518 đề án. Trong đó: Đề án do liên danh từ 30 đại biểu trở lên trình là 509 đề án; do đoàn đại biểu trình là 9 đề án. Trong số các đề án đã trình có 508 đề án pháp luật với hoàn thiện và sửa đổi pháp luật hiện hành chiếm 59%; ban hành văn bản pháp luật mới chiếm 41%. Các đề án trên phương diện giám sát là 10 đề án⁽²⁵⁾. Năm 2007 “Luật Giám sát Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân các cấp địa phương chính thức có hiệu lực. Sự ra đời của Luật

Giám sát đã giúp cho việc thực hiện chức năng giám sát của Quốc hội được thực hiện theo hướng công khai xã hội. Thời gian qua, trên phương diện thực hiện quyền lập pháp, Quốc hội đã chú trọng tiến hành công tác lập pháp trên lĩnh vực kinh tế, xã hội. Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá X đã tiến hành sửa đổi, bổ sung các luật như: Luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hình sự; ban hành mới Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Kinh tế tuần hoàn, đảm bảo xem xét thông qua 20 đề án pháp luật khác.

Một vấn đề nữa trong đổi mới phương thức lãnh đạo và cầm quyền của Đảng chính là đổi mới quan hệ giữa việc Đảng quản lý cán bộ và sự lựa chọn của nhân dân. Đây chính là việc đổi mới chế độ bầu cử. Nội dung quan trọng của chế độ bầu cử là để nhân dân biểu đạt ý nguyện và lựa chọn đại diện. Những năm qua, Trung Quốc đã từng bước mở rộng diện bầu cử trực tiếp, bầu cử có số dư, kết hợp với thực hiện hiệp thương dân chủ.

Quan hệ giữa Đảng và Quốc hội hay Đại hội đại biểu nhân dân các cấp, về bản chất, chính là mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân bấy lâu nay được xác định và xây dựng là mối quan hệ “máu thịt”. Do vậy, đổi mới phương thức lãnh đạo và cầm quyền của Đảng chính là làm cho quan hệ giữa Đảng và nhân dân luôn gắn bó, vai trò làm chủ của nhân dân luôn được bảo đảm.

Đổi mới phương thức cầm quyền còn là xử lý quan hệ giữa chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước. Chính sách của

Đảng là căn cứ để lập pháp, là sự chỉ đạo đối với công tác hành pháp và tư pháp. Với phương châm “dĩ pháp trị quốc”, pháp luật ngày càng được coi trọng. Do vậy, Đảng tập trung chỉ đạo công tác lập pháp, giải quyết đưa các chủ trương, chính sách trở thành pháp luật của Nhà nước và ý chí của nhân dân. đảng viên và các tổ chức Đảng cần gương mẫu trong chấp hành pháp luật.

Mục tiêu và động lực của đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng chính là nâng cao năng lực cầm quyền và lãnh đạo của Đảng. Trước tình hình mới, ĐCS Trung Quốc phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và năng lực cầm quyền. Hiện nay, đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo và cầm quyền của ĐCS Trung Quốc là theo hướng khoa học hóa, dân chủ hóa và pháp trị. Khi Đảng luôn ý thức việc nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền, giữ được tính tiên tiến và đi trước thời đại, Đảng sẽ cầm quyền dài lâu.

* Bài viết có sự cộng tác của ThS. Đặng Thị Thúy Hà Viện Nghiên cứu Trung Quốc

CHÚ THÍCH:

(1) <http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/64569/65444/4429125.html> (Báo cáo Chính trị Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc)

(2) http://news.xinhuanet.com/zhengfu/2004-08/23/content_1861564.htm

(3) <http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/64569/65444/4429125.html>

(4) <http://www.china.com.cn/chinese/2004/Sep/668376.htm>

(5), (6), (7) Châu Hạc Linh (chủ biên): *60 năm xây dựng Đảng và lý luận xây dựng Đảng*, Nxb Nhân dân Thượng Hải, tr.91.

(8) *Điều lệ ĐCS Trung Quốc* (<http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/106155/106156/6439183.html>)

(9), (10) Báo cáo Chính trị Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc.

(11) Đỗ Tiến Sâm (Chủ biên): *Cải cách thể chế chính trị ở Trung Quốc (1978- 2008)*, Nhà xuất bản KHXH, Hà Nội, năm 2003, tr.67

(12) Lý Cảnh Trị và Hùng Quang Thanh (Chủ biên): *Sáng tạo chế độ và phát triển chính trị Trung Quốc đương đại*, NXB Đại học nhân dân Trung Quốc. tr.115.

(13) <http://www.chinalaw.gov.cn/article/ztzl/lfzt/xzxf/200407/20040700030180.shtml>

(14) Báo cáo Chính trị Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc (<http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/106155/106156/6430009.html>)

(15) http://news.xinhuanet.com/misc/2009-03/12/content_10998684.htm

(16) Báo cáo Chính trị Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc.

(17) <http://cpc.people.com.cn/GB/64093/64094/10128764.html>

(18) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc.

(19) http://news.xinhuanet.com/politics/2009-09/18/content_12077474.htm.

(20) Tiêu Lập Huy: *Nghiên cứu chính phủ Trung Quốc đương đại và chính trị*, Nxb Nhân dân Hồ Nam, năm 2008, trang 128-132.

(21) Tiêu Lập Huy, trang 134.

(22), (23) <http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/64569/65412/6348330.html>

(24) Trung tâm Nghiên cứu Chính trị Trung Quốc đương đại: *Tiến trình phát triển chính trị Trung Quốc năm 2008*, Nhà xuất bản Thời sự. Bắc Kinh, năm 2008, tr.125

(25) http://www.stdaily.com/special/2009/lianghui/content/2009-03/13/content_56334.htm